

Số: /KH-BCĐ

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện năm 2023

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023; Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai mô hình chuyển đổi số vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, góp phần giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự gắn kết, phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành, huy động mọi nguồn lực để tổ chức, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Đề ra các giải pháp để các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh chuyển đổi số, tiếp tục phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Chính quyền số

- Phấn đấu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) phát sinh hồ sơ đạt 85%.

- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến đạt 70%.

- Duy trì 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Duy trì 98% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 97% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Duy trì 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- Duy trì 100% cơ quan nhà nước có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

- 25% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tối thiểu 35% đơn vị cấp xã có hệ thống thông tin truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ số, nền tảng số.

- Duy trì 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

- 100% cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước có trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc.

## **2. Kinh tế số**

- Phần đầu kinh tế số chiếm từ 10% GRDP của tỉnh.

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu trên 02%.

- Phần đầu năng suất lao động tăng tối thiểu 7%.

- Tỷ lệ hộ gia đình, người dân có cửa hàng số cho người mua và người bán giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đạt trên 70%.

- Phần đầu tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7%.

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

- Tiếp tục duy trì tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 85%.

## **3. Xã hội số**

- Phần đầu tỷ lệ hộ gia đình có đường truyền internet cáp quang băng rộng đạt 75%.

- Phần đầu tỷ lệ dân số có điện thoại di động thông minh đạt 85%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 75%.

- 100% người dân và doanh nghiệp được Trợ lý ảo hỗ trợ thực hiện TTHC, sử dụng DVCTT của tỉnh.

- Duy trì 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý; 60% trường học, cơ sở giáo dục sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí.

- Duy trì 100% các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện kết nối với bệnh viện tuyến trên phục vụ khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số; 100% các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế huyện, thành phố triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt; phần đầu đạt trên 90% người dân trên địa bàn tỉnh có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- 100% biển tên đường, phố, công trình công cộng và khu di tích danh thắng trên địa bàn tỉnh được gắn mã QR Code.

- Hoàn thành triển khai thí điểm Nền tảng học và thi trực tuyến môn ngoại ngữ, Nền tảng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Cửa khẩu số**

Tiếp tục duy trì Nền tảng cửa khẩu số đảm bảo 100% các phương tiện vận tải, doanh nghiệp, thương nhân xuất nhập khẩu hàng hóa được cung cấp dịch vụ số trên một Nền tảng cửa khẩu số; 100% các cơ quan, đơn vị có liên quan sử dụng Nền tảng cửa khẩu số trong quản lý phương tiện, hàng hóa luân chuyển qua cửa khẩu; 100% các hoạt động kiểm tra, giám sát của lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành liên quan sử dụng một Nền tảng cửa khẩu số.

#### **5. Bảo đảm an toàn thông tin**

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- Tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- Duy trì và nâng cấp hệ thống SOC theo mô hình 4 lớp để bảo đảm an toàn, an ninh cho các hệ thống thông tin của tỉnh.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI MÔ HÌNH TỈNH CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐIỂN HÌNH**

Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và cửa khẩu số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đặc biệt là nguồn lực tạo lập, khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh; phấn đấu duy trì vị trí xếp hạng chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chỉ số xếp hạng cao nhất cả nước. Cụ thể:

#### **1. Chuyển đổi nhận thức**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho CBCCVC, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số. Tổ chức các chương trình phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số trên Báo Lạng Sơn,

Đài Phát thanh truyền hình tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng để chia sẻ, lan tỏa các câu chuyện thành công, tôn vinh gương điển hình tiên tiến trong chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động người dân hưởng ứng, tham gia tiến trình chuyển đổi số của tỉnh; phát huy vai trò liên kết về chuyển đổi số giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức, doanh nghiệp, hội, hiệp hội để tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội.

## **2. Tổ chức quản lý, chỉ đạo điều hành**

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; chỉ đạo tái cấu trúc, đổi mới mô hình hoạt động, mô hình nghiệp vụ từ phương thức “truyền thống” sang sử dụng các nền tảng dữ liệu số.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **3. Xây dựng cơ chế, chính sách, hoàn thiện môi trường pháp lý**

- Xây dựng cơ chế, chính sách theo hướng khuyến khích, sẵn sàng chấp nhận sản phẩm, giải pháp, dịch vụ, mô hình số, thúc đẩy phương thức quản lý mới đối với những mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo điều hành khác nhằm đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới sáng tạo, xây dựng hành lang pháp lý phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động 5 năm, hằng năm về chuyển đổi số; ban hành các quyết định, kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các văn bản của trung ương về chuyển đổi số; ban hành, cập nhật Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng DVCTT và các dịch vụ số của cơ quan nhà nước cung cấp; chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện chuyển đổi số; ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao tham gia vào tiến trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển chính quyền số gắn với khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, thu hút các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư vào tỉnh. Xây dựng và triển

khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bảo đảm môi trường pháp lý để mọi người dân, doanh nghiệp tham gia bình đẳng vào quá trình chuyển đổi số, được bảo vệ an toàn thông tin và dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

#### **4. Phát triển nhân lực số**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số các cấp để chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách về chuyển đổi số tại địa phương.

- Duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hỗ trợ người dân, đặc biệt là người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa tiếp cận, sử dụng các nền tảng số; hỗ trợ người dân nông thôn phát triển cửa hàng số, tài khoản thanh toán điện tử, đưa các sản phẩm nông nghiệp mũi nhọn của địa phương lên sàn thương mại điện tử, phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

- Đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ CBCCVN, người dân và doanh nghiệp về kỹ năng số; đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số cho đội ngũ CBCCVN công nghệ thông tin để trở thành các chuyên gia nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số.

#### **5. Phát triển hạ tầng, nền tảng số**

- Huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng nền tảng số, phát triển hạ tầng viễn thông 3G/4G phủ sóng đến 100% thôn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hạ tầng internet cáp quang băng rộng phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tái cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh lên Nền tảng điện toán đám mây (Cloud). Xây dựng, phát triển các nền tảng số dùng chung như: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), Cổng khai thác dữ liệu chuyển đổi số, phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Kho dữ liệu số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, Cổng thông tin dữ liệu đất đai, Nền tảng bản đồ số... phục vụ kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, phát triển hạ tầng mạng 5G tại các khu vực trọng điểm của tỉnh như khu trung tâm thương mại - dịch vụ, khu du lịch, khu vực cửa khẩu...; phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT), hạ tầng điện toán đám mây phục vụ nhu cầu chuyển đổi số.

- Phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ số hàng đầu của Việt Nam để đầu tư, phát triển nền tảng, ứng dụng công nghệ số hiện đại, tiên tiến dựa trên Nền tảng điện toán đám mây (Cloud), dữ liệu lớn (Bigdata), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), ưu tiên triển khai cho các lĩnh vực quản lý hành chính, giáo dục, y tế, tài nguyên môi trường, nông nghiệp, giao thông, cửa khẩu...

- Phát triển nền tảng số ứng dụng trên các thiết bị di động, cho phép người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền số, kinh tế số, xã hội số mọi lúc, mọi nơi.

- Phát triển và vận hành hạ tầng mạng chuyên dùng ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối 03 cấp hành chính từ tỉnh đến xã trên cơ sở Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, mạng diện rộng của tỉnh, mạng internet băng rộng để phục vụ chuyển đổi số.

## **6. Phát triển chính quyền số**

- Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển chính quyền số; xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung đồng bộ, thống nhất cho các cơ quan, đơn vị phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực.

- Tiếp tục triển khai, nâng cấp Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành, cập nhật thông tin, theo dõi, phân tích số liệu theo thời gian thực từ các nền tảng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền.

- Duy trì hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh phục vụ giải quyết công việc như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến... đồng bộ, thống nhất đến 100% các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh; quản lý, vận hành, duy trì hoạt động ổn định các hệ thống thông tin, nền tảng số chuyên ngành do đơn vị phụ trách, kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu với các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến...) nhằm bảo đảm tính pháp lý và trao đổi văn bản, tài liệu an toàn trên môi trường mạng; mở rộng triển khai ứng dụng chữ ký số trên các nền tảng di động để thuận lợi cho người sử dụng.

- Đảm bảo kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để thực hiện việc liên thông hồ sơ giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sang Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để luân chuyển, giải quyết.

- Duy trì và phát huy hiệu quả của Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ CBCCVC hỗ trợ tra cứu văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ và Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC qua DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lạng Sơn.

- Tái cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin lên hạ tầng số, ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định, hiệu quả.

- Duy trì, phát triển Cổng khai thác dữ liệu mở, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu

giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành trung ương.

- Xây dựng, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lạng Sơn kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, cung cấp DVCTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Chuẩn hóa dữ liệu số, xây dựng, thiết kế lại quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước dựa trên nền tảng số; thực hiện quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ nhà nước trên môi trường số theo quy định.

## **7. Phát triển kinh tế số**

- Ứng dụng công nghệ số trong chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế; xây dựng và triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ người dân, các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số.

- Xây dựng, phát triển thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh công bằng và phát triển bền vững. Phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi giá trị, hình thành chuỗi cung ứng trong đó có sự tham gia của người dân, các hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp, nhà sản xuất, kinh doanh, vận chuyển và người tiêu dùng; tăng cường xây dựng các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử.

- Đưa giải pháp ATM mềm triển khai song song với các cây ATM cứng dựa trên sự kết hợp giữa nền tảng ngân hàng di động và điểm Bưu điện văn hóa xã phục vụ nhu cầu nạp/rút, chuyển khoản, thanh toán tiền mặt các nhanh chóng, thuận tiện, an toàn.

- Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hệ thống, ứng dụng thanh toán trực tuyến, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt rộng rãi trong cộng đồng.

- Phát triển, ứng dụng các sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số; triển khai các biện pháp để nâng cao hiệu quả quản lý các nền tảng số, tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng cho các doanh nghiệp.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ nhằm phát triển thương mại điện tử.

- Xây dựng, phát triển nền tảng, ứng dụng số phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu tại cửa khẩu, nâng cao tính hiện quả, bền vững, công khai, minh bạch hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

## **8. Phát triển xã hội số**

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ internet băng rộng đến hộ gia đình, phủ sóng di động 3G/4G đến 100% các thôn vùng sâu, vùng xa,

vùng biên giới; khuyến khích các doanh nghiệp phát triển, triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử...

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, giúp người dân biết cách sử dụng DVCTT, mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống, áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng...

- Triển khai chương trình đào tạo, dạy nghề, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo đại trà trực tuyến, hợp tác với các tổ chức doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là DVCTT và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Xây dựng đô thị thông minh, ứng dụng các dịch vụ thông minh, tạo kênh tương tác giữa chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng, phát triển nền tảng số dùng chung cho công tác quản lý dạy và học, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số; số hoá tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả mô hình trực tiếp và trực tuyến; phát triển nền tảng công nghệ phục vụ giáo dục, đào tạo hướng tới đào tạo cá thể hoá.

- Xây dựng, phát triển nền tảng hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa, từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khoẻ và phòng bệnh trên các nền tảng công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các bệnh viện, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Phổ cập, phát triển kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là DVCTT, dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại; khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

## **9. Phát triển cửa khẩu số**

- Tiếp tục nâng cấp Nền tảng cửa khẩu số thông minh quản lý tổng thể và toàn diện hoạt động xuất nhập khẩu, cải cách hành chính, tự động hóa quy trình, giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp tham gia xuất nhập khẩu; đồng bộ việc quản lý, kiểm tra, giám sát về phương tiện, hàng hóa. Áp dụng các công nghệ số hiện đại như AI, Bigdata, Cloud; xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, kết nối/chia sẻ dữ liệu qua Trục liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ công tác quản lý tổng thể và toàn diện hoạt động xuất nhập khẩu, tự động hóa



quy trình, giảm thời gian cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực hiện các thủ tục tại cửa khẩu.

- Triển khai nhân rộng Nền tảng cửa khẩu số tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, đảm bảo 100% các phương tiện vận tải, doanh nghiệp, thương nhân xuất nhập khẩu hàng hóa được cung cấp dịch vụ số trên một nền tảng cửa khẩu số.

## **10. Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Triển khai nâng cấp, hoàn thiện hệ thống Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) của tỉnh, đảm bảo giám sát an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp.

- Xác định và phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị. Chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin, đưa các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh lên Nền tảng điện toán đám mây (Cloud), bảo đảm an toàn thông tin mạng cho tiến trình chuyển đổi số.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức cho CBCCVC và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

- Thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trên môi trường số.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, xây dựng và triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn thông tin, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số.

## **11. Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực**

### ***11.1. Nông nghiệp và nông thôn***

Chuyển đổi số theo hướng nông nghiệp số gắn liền với nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân chuyên nghiệp, văn minh. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế số nông nghiệp; phát triển các nền tảng số phục vụ nhu cầu của người nông dân.

- Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp đóng vai trò nòng cốt và người nông dân tham gia tích cực trong việc thu thập, cung cấp dữ liệu mở phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu thụ nông sản.

- Tổ chức triển khai nền tảng số kết nối người nông dân với chuyên gia nông nghiệp để thu thập, dán nhãn dữ liệu theo hình thức đóng góp của cộng đồng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ phân tích, phát hiện sớm bệnh dịch cho cây trồng, vật nuôi để có phương án xử lý kịp thời.

- Tổ chức triển khai nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cho phép kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của nông sản.

- Tổ chức triển khai mô hình xã chuyên đổi số, trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là gắn kết phát triển thương mại điện tử với Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm.

- Tổ chức triển khai phổ cập kỹ năng số cho người nông dân theo hướng tuyên truyền, phổ biến qua phương tiện truyền thông cơ sở; qua hệ thống hội nông dân các cấp; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân chuyển đổi số trong quá trình tổ chức sản xuất nông nghiệp và tham gia vào phát triển kinh tế số, xã hội số; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho người nông dân thông qua các nền tảng số, đào tạo trực tuyến, liên tục phát triển kỹ năng và tri thức số cho người nông dân, ưu tiên nhóm kỹ năng về sử dụng, khai thác các sản phẩm giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, nhận biết, phòng ngừa lừa đảo trên mạng.

### **11.2. Y tế**

- Rà soát, sửa đổi quy định, chính sách thuộc thẩm quyền trong lĩnh vực y tế để cơ sở khám, chữa bệnh có bộ phận chức năng và cung cấp dịch vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; khai thác sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử; đơn thuốc điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thúc đẩy, khuyến khích bệnh viện đồng thời cũng là doanh nghiệp công nghệ số về y tế; tuyên truyền người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe và tư vấn khám chữa bệnh từ xa.

- Tổ chức triển khai Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa kết nối bệnh viện với bệnh viện, bệnh viện tuyến trên với bệnh viện tuyến dưới, giúp giảm tải các cơ sở y tế, khám, chữa bệnh kịp thời, tiết kiệm thời gian và chi phí.

- Tổ chức triển khai thí điểm hồ sơ bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế huyện Văn Lãng, Trung tâm Y tế huyện Trảng Định tiến tới triển khai tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh với mục tiêu đến năm 2030 tất cả các bệnh viện và Trung tâm Y tế huyện sử dụng bệnh án điện tử thay cho bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; triển khai Nền tảng quản lý đơn thuốc điện tử quốc gia tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai Nền tảng quản lý xét nghiệm thống nhất trên địa bàn tỉnh. Các kết quả xét nghiệm trong hồ sơ bệnh án điện tử được công nhận lẫn nhau giữa các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tổ chức triển khai nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng quản lý thông tin y tế cơ sở, nền tảng quản lý trạm y tế xã thống nhất trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai nền tảng hồ sơ sức khỏe cá nhân, mỗi người dân có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân để hình thành hệ thống chăm sóc y tế số hoàn chỉnh từ khâu chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng đến điều trị. Hồ sơ sức khỏe điện tử được cập nhật thường xuyên, lưu lại thông tin về tình trạng sức khỏe người dân trong suốt cuộc đời.

### ***11.3. Giáo dục và đào tạo***

- Triển khai Nền tảng dạy, học trực tuyến cho học sinh, sinh viên, giáo viên; triển khai thí điểm Nền tảng học, thi trực tuyến môn ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh.

- Tìm kiếm và ứng dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ giáo dục vào giảng dạy. Tạo cơ chế thí điểm các sản phẩm, dịch vụ mới đột phá, hỗ trợ đào tạo nhanh, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai đào tạo chuyên ngành về giáo dục và đào tạo số tại các cơ sở đào tạo trong ngành giáo dục và đào tạo.

### ***11.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội***

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội; thúc đẩy, khuyến khích các hình thức giao dịch điện tử, chứng chỉ chứng nhận điện tử, chi trả an sinh xã hội trực tuyến hoặc trực tiếp tới đối tượng thụ hưởng, loại bỏ các khâu trung gian không cần thiết.

- Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người dân tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

### ***11.5. Thương mại***

- Quản lý, giám sát hoạt động của các nền tảng thương mại điện tử; chống hàng nhái, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong các giao dịch thương mại điện tử trực tuyến; xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững.

- Tổ chức triển khai Chương trình thúc đẩy thương mại điện tử tại các vùng nông thôn có tiềm năng phát triển: hạ tầng logistics thuận lợi, có nhiều nông sản, sản phẩm thủ công, mỹ nghệ độc đáo; tăng cường liên kết thương mại điện tử giữa các vùng, miền.

- Hỗ trợ người dân đưa sản phẩm dịch vụ của mình lên các sàn thương mại điện tử để góp phần đưa mỗi một người dân thành một doanh nhân. Đào tạo kỹ năng số cho tất cả mọi người dân trên địa bàn tỉnh, trao cơ hội tiếp cận với thương mại điện tử nhằm xóa đói giảm nghèo, thu hẹp chênh lệch về thu nhập. Hỗ trợ phát triển các sàn thương mại điện tử của tỉnh, tăng cường khuyến mãi, giảm chi phí vận chuyển... nhằm thu hút nhu cầu mua sắm trên các sàn thương mại điện tử của tỉnh.

### ***11.6. Công nghiệp***

- Tổ chức triển khai điều phối hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp; triển khai mô hình chuyển đổi số tới các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, qua đó dẫn dắt phong trào chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp sản xuất.

- Tổ chức triển khai nền tảng số kết nối doanh nghiệp sản xuất với các chuyên gia công nghệ và các nhà cung cấp giải pháp chuyên nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; tăng cường liên kết kinh doanh theo mô hình hợp tác tiên tiến giữa các doanh nghiệp sản xuất với đối tác trong nước và nước ngoài để tạo ra các giá trị mới, chia sẻ mạng lưới dịch vụ và tài nguyên dữ liệu, thông tin.

### ***11.7. Du lịch***

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, mỗi doanh nghiệp du lịch là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số; phát động và thu hút làn sóng doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ du lịch; phát triển các nền tảng số kết nối cung và cầu về du lịch.

- Tổ chức triển khai Nền tảng dữ liệu số du lịch, trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt và khách du lịch tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ và đưa ra các gói ưu đãi cho khách du lịch.

- Tổ chức triển khai Nền tảng du lịch thông minh, phục vụ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp du lịch, kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong tỉnh với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến và các sàn giao dịch du lịch trực tuyến lớn, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối, đổi mới sáng tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch, tạo ra các gói du lịch hấp dẫn cho từng phân khúc khách du lịch. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

### ***11.8. Tài nguyên và môi trường***

Tổ chức triển khai hạ tầng số, nền tảng dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường, ưu tiên phát triển nền tảng dữ liệu đất đai, bản đồ số, sử dụng phương thức, công nghệ số nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng tương tác, phục vụ minh bạch hóa, đảm bảo cung cấp, chia sẻ dữ liệu, thông tin về tài nguyên môi trường cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

### ***11.9. Các ngành, lĩnh vực khác***

Đối với các ngành, lĩnh vực khác, tập trung chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực theo hướng thiết lập môi trường phù hợp cho đổi mới sáng tạo, tăng cường sự chỉ đạo chiến lược và khai thác linh hoạt nguồn lực tài chính cho hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số. Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số mạnh mẽ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành, lĩnh vực; phát động và thu hút làn sóng doanh nghiệp công nghệ đầu tư phục vụ ngành, lĩnh vực; phát triển các nền tảng số ngành phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số ngành, lĩnh vực trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, người dân và doanh nghiệp đóng vai trò nòng cốt

tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội trong ngành, lĩnh vực; kịp thời cung cấp thông tin, tư vấn, dự báo tình hình cho doanh nghiệp và người dân.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo)**

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai dự án “Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025”.

##### **2. Văn phòng UBND tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai Trung tâm Thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh.

- Duy trì, phát triển hệ thống thông tin báo cáo bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thành viên bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm Nền tảng đánh giá CBCCVC.

##### **3. Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan liên quan kết nối Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Tiếp tục chủ trì chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật trên không gian mạng, bảo đảm an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ theo lĩnh vực quản lý.

#### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì chỉ đạo, phối hợp với cơ quan liên quan triển khai hình thành cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành nông nghiệp và nông thôn.

#### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì chỉ đạo, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng dạy học trực tuyến.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm Nền tảng học, thi trực tuyến môn ngoại ngữ.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong năm 2023.

- Hoàn thiện xây dựng hệ thống hỗ trợ thu thập, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu ngành và trung tâm điều hành giáo dục tỉnh Lạng Sơn.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo.

#### **6. Sở Y tế**

- Chủ trì chỉ đạo, phối hợp với cơ quan liên quan thúc đẩy ứng dụng Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân để sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành y tế.

#### **7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chuyển đổi số theo Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp

nhỏ và vừa tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực quản lý.

### **8. Sở Công Thương**

- Thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

- Mục tiêu đến hết năm 2023 tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7%.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực quản lý.

### **9. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chỉ đạo xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh, tham gia vào hoàn thiện Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm Nền tảng đánh giá CBCCCVC.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường.

### **10. Sở Tài chính**

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành tài chính.

### **11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Lạng Sơn**

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành, hội sở; tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

### **12. Sở Xây dựng**

- Xây dựng quy hoạch phát triển đô thị thông minh theo Đề án 950 về phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam; phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu để quản lý về quy hoạch, kiến trúc; triển khai rà soát, công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các đô thị dự kiến triển khai đô thị thông minh.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực quản lý.

### **13. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp thúc đẩy chuyển đổi số trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực quản lý.

### **14. Sở Nội vụ**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm Nền tảng đánh giá CBCCVC.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật cơ sở dữ liệu về CBCCVC trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVC tỉnh Lạng Sơn.

### **15. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc duy trì, phát triển Nền tảng cửa khẩu số của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về quy trình sử dụng Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn thay thế Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 02/06/2022 của UBND tỉnh.

### **16. Bưu điện tỉnh**

- Phối hợp cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh lên các sàn thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh dịch vụ bưu chính công ích trong việc thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp ATM mềm song song với cây ATM.

### **17. Viễn thông Lạng Sơn, Viettel Lạng Sơn**

- Chủ trì chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, 4G, 5G theo mục tiêu Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023 đề ra.

### **18. UBND các huyện, thành phố**

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số tại ngành, cấp mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường tuyên truyền về Kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của ngành, địa phương trên Trang thông tin điện tử, trên hệ thống thông tin cơ sở.



- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương khác triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND cấp huyện.

- Đôn đốc UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại các Kế hoạch về chuyển đổi số của tỉnh trong năm 2023.

- Chủ động đề xuất với Ban Chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cấp huyện cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát mã độc, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trên môi trường số.

### **19. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

- Tăng cường tuyên truyền về Kế hoạch này và kết quả thực hiện chuyển đổi số của ngành, địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Duy trì các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên các phương tiện mình quản lý.

Ban Chỉ đạo yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án để cụ thể hóa giải pháp, biện pháp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCD về CDS tỉnh tại Quyết định số 2041/QĐ-UBND;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo LS, Cổng TTĐT tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT).

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Hồ Tiến Thiệu**